

Bản án số: 38/2020/HNGĐ-PT

Ngày: 25-9-2020

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền.

Các Thẩm phán: Ông Ninh Quang Thế

Ông Dương Hùng Quang

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thanh Khuyên là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 41/2020/TLPT-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2020 về việc “Ly hôn”.

Do bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 55/2020/HNGĐ-ST ngày 29/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện U Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 43/2020/QĐ-PT ngày 09 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Quách Kiều L, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 4, xã Tân Lộc Bắc, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau

Bị đơn: Anh Phan Văn C, sinh năm 1968 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 6, xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Người kháng cáo: Bị đơn Phan Văn C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Về hôn nhân: Chị Quách Kiều L và anh Phan Văn C chung sống với nhau tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 30/5/2009 tại Ủy ban nhân dân xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân bất đồng ý kiến, thường xuyên xảy ra cự cãi, gia đình hai bên có hòa giải hàn gắn nhưng không có kết quả, nên vợ chồng sống ly thân từ tháng 01 năm 2020 cho đến nay.

Về con chung: Có hai con chung là Phan Vũ Trường, sinh ngày 13/7/2010 và Phan Nhựt Trường, sinh ngày 12/8/2013.

Chị L xin ly ly hôn anh C; yêu được nuôi hai con, không yêu cầu anh C cấp dưỡng; Về tài sản chung: Chị L xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm, anh C không đồng ý ly hôn vì vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn; về con chung, anh C yêu cầu được nuôi hai con, không yêu cầu cấp dưỡng; về tài sản chung, nợ chung không có.

Tại bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 55/2020/HNGĐ-ST ngày 29/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, quyết định:

Áp dụng các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Quách Kiều L và anh Phan Văn C.

Về con chung: Giao cháu Phan Vũ Trường, sinh ngày 13/7/2010 và cháu Phan Nhựt Trường, sinh ngày 12/8/2013 cho chị Quách Kiều L nuôi dạy. Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 10/8/2020, Phan Văn C có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét lại nội dung vụ án.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn, chị L vắng mặt.

Bị đơn, anh C giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin hàn gắn hôn nhân lý do cho vợ quay về nuôi hai con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định.

Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 55/2020/HNGĐ-ST ngày 29/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, quyết định: Về hôn nhân, cho ly hôn giữa chị Quách Kiều L và anh Phan Văn C. Về con chung, giao cháu Phan Vũ Trường, sinh ngày 13/7/2010 và cháu Phan Nhựt Trường, sinh ngày 12/8/2013 cho chị Quách Kiều L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh C kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

[2] Bản án sơ thẩm thể hiện hai nội dung về hôn nhân và nuôi con chung.

Xét kháng cáo về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh C kết hôn trên tinh thần tự nguyện, có lập thủ tục đăng ký kết hôn ngày 30/5/2009 tại Ủy ban nhân dân xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Vì vậy quan hệ hôn nhân của hai đương sự được pháp luật công nhận là vợ chồng. Trên thực tế hai đương sự ly thân từ tháng 01/2020 đến nay, thời gian qua cũng không có biện pháp nào để hàn gắn hôn nhân, về phía anh C không có thiện chí hàn gắn được thể hiện Tòa án cấp sơ thẩm mời để hòa giải nhưng hai lần anh C vắng mặt và cũng không có văn bản gửi Tòa án trình bày ý kiến. Tại phiên tòa phúc thẩm, anh C trình bày muốn hàn gắn để vợ quay về cùng nuôi con. Nhận thấy, muốn hàn gắn hôn nhân thì cả hai phải có thiện chí, nhưng chị L cương quyết ly hôn, chị cho rằng duy trì cũng không mang lại hạnh phúc gia đình. Vì vậy, cấp sơ thẩm căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L ly hôn với anh C là có căn cứ pháp luật.

Xét kháng cáo về nuôi con chung: Anh chị có hai con chung Phan Vũ Trường, sinh ngày 13/7/2010 và cháu Phan Nhựt Trường, sinh ngày 12/8/2013. Thời gian ly thân các cháu ở với mẹ, chị L đảm bảo được cuộc sống bình thường của các cháu. Theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con sau khi ly hôn: *nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con*. Tòa án ghi lời khai cả hai cháu đều có nguyện vọng ở với mẹ. Vì vậy, bản án sơ thẩm giao hai cháu cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng là đúng pháp luật.

[3] Từ nhận định trên, không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của anh C, giữ nguyên bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 55/2020/HNGĐ-ST ngày 29/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

[4] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa đề nghị y án sơ thẩm được chấp nhận.

[5] Về án phí phúc anh C phải chịu, đã dự nộp được chuyển thu.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của anh C; giữ nguyên bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 55/2020/HNGĐ-ST ngày 29/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L. Cho ly hôn giữa chị Quách Kiều L và anh Phan Văn C.

2. Về con chung: Phan Vũ Trường, sinh ngày 13/7/2010 và cháu Phan Nhựt Trường, sinh ngày 12/8/2013; giao cho chị Quách Kiều L trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung. Anh Phan Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị L chịu 300.000 đồng. Ngày 26/02/2020, chị L nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004864 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh được chuyển thu án phí.

Án phí phúc thẩm: Anh C chịu 300.000 đồng, đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai số 0005140 ngày 17/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh được chuyển thu án phí.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hiền